

ĐỒNG XOÀI, NỖI NHỚ KHÓ QUÊN

Đoàn Phương Hải

- . Tưởng nhớ Thần Thĩ Dũng, Khóa 19 Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, và các chiến hữu đã ở lại Đồng Xoài.
- . Gửi "Bố Già" Phát, Nam Xương, Bác Sĩ Dạm, Nhứt, Rớt và các bạn để nhớ Đồng Xoài.

Đồng sông Đồng Nai mênh mang uốn khúc, êm đềm chảy qua thành phố Biên Hòa trong ráng chiều đỏ rực. Những tia nắng cuối cùng trong ngày lướt thướt trên mặt sông, phản chiếu ánh nắng trên những mái nhà tôn hai bên bờ sông, như những tấm gương rực rỡ màu sắc trên sông nước. Từng rề lục bình đầy hoa xanh tím bám theo mạn thuyền chở đầy trái cây, gạch ngói, xuôi về phía Tân Vạn. Xa xa, từng cụm khói lam chiều nhẹ nhàng tỏa lên bên bếp lửa gia đình trong khóm nhà sàn hay trên những khoang thuyền neo sát hai bên sông. Núi Châu Thới tím thẫm nổi bật trên nền trời trong ánh nắng chạng vạng cuối cùng trong ngày.

Chúng tôi thường ngồi im lặng như thế thật lâu trong Quán Tân Hiệp đầu cá hấp bên bờ sông, để ngắm chiều rơi trên sông trong những bữa cơm chiều khi đơn vị không bận hành quân. Dững vừa bẻ lóng tay vừa nói để phá tan bầu không khí im lặng:

- Hoàng hôn trên sông nơi nào cũng đẹp. Tao nhớ sông nhớ biển Đà Nẵng quê tao quá!

Rót búng máu thuốc lá cuối cùng xuống sông, rồi góp ý:

- Dưới quê tao miền Hậu Giang, nơi chín dòng sông gom nước về đổ xô ra biển, ngồi ghe trên Bắc Mỹ Thuận, sông lớn mênh mông, không thấy bờ thấy bến, nghe sóng vỗ bên mạn thuyền, khua tay xuống sông nghe nước chảy qua kẽ ngón, thả hồn ngắm mặt trời lặn, cảnh trí còn hùng vĩ và đẹp gấp trăm lần trên dòng sông nhỏ bé này.

- Thôi đừng mơ mộng nữa mấy anh hai. Ngày mai nhảy vào Đồng Xoài thì không lo, lại còn ngồi đây mà mơ với mộng.

Nhút nói xong, chép miệng rồi từ từ đứng lên. Cả bọn nhảy lên xe về trại.

Ánh đèn xanh đỏ nhấp nháy, nhảy múa theo tiếng nhạc ồn ào từ trong các quán rượu trải dài dọc theo Dốc Sỏi và đầy rẫy trong thành phố Biên Hòa. Lính Mỹ say sưa nghiêng ngả bên mấy cô gái bán bar, loạng choạng giữa đường phố, miệng hát nghêu ngao khiến Nam Xương nổi nóng chửi thề, bấm còi xe lía lịa. Cherry,

Vicky, Diana, Carolyn.. tên những người đẹp Mỹ quốc nhấp nháy dưới ánh đèn bên những hình vẽ đầy dục tình mời gọi.

Qua khỏi cổng phi trường, doanh trại im lìm trong khu vườn cao su yên vắng. Tôi gieo mình lên chiếc giường nhà binh, nhìn qua khung cửa, trời trong vắt đầy sao. Tôi chợt nhớ mẹ tôi, ánh mắt mẹ sót sa buồn khi thấy tôi ra trường, đội chiếc nón đỏ bước vào nhà.

- Sao con không chọn lính gì cho nó nhàn nhàn, mà lại chọn cái thứ lính Nhảy Dù, lính đánh giặc quanh năm thì làm sao mà sống sót?

Tôi chạy lại bóp nhẹ vai mẹ tôi như hồi tôi còn bé:

- Sống chết có số, trời sinh thì trời dưỡng, hơi đâu mà mẹ phải lo. Ngày nào mẹ cũng thấp nhang cầu xin may mắn cho nhà mình thì thế nào Trời Phật chả mang may mắn cho gia đình. Mẹ an tâm đi, con không sao đâu. Đi lính Nhảy Dù ở ngay trong thành phố, con mà đi lính khác lên tuốt trên cao nguyên hay ra tận Đông Hà, Quảng Trị, thì cả năm mẹ cũng chả thấy con. Yên tâm đi mẹ, con biết giữ gìn mà!

Mẹ tôi âu yếm cùng lên đầu tôi như hồi tôi còn bé, rồi chạy ra bàn thờ chấp tay khấn vái.

Tiếng trần trở của Dũng ở giường bên khiến tôi chợt tỉnh. Tôi cất tiếng hỏi:

- Dũng, mày nhớ nhà hả?

- Cứ mỗi lần sắp hành quân là tao lại nhớ nhà. Độ

này đi hoài tao đâm ra luòi viết thư, bà già la tao hoài, còn em thì ghen bóng ghen gió, em đang nghi tao có bồ mới, giải thích hoài mệt quá!

Ánh trăng lọt qua khung cửa, tôi nằm im nghe rõ tiếng lá thì thầm, tiếng cành cây cựa mình, tiếng rơi của những quả cao su khô cứng trên mái nhà, tiếng muỗi vo ve trong đêm vắng, hòa nhịp với tiếng nói ông ọo ngọt như đường nhưng đầy giả dối của em gái Dạ Lan trong radio, qua tiết mục "Tâm Sự Với Lĩnh Trong Đêm".

Cuối năm 1964, Dũng, Nhút, Rớt và tôi từ trường Võ Bị về phục vụ Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù, đồn trú trong phi trường Biên Hòa. Thành phố của lính trắng, quán rượu, lính Mỹ và các cô gái quê mùa trời nổi từ những miền quê xa xôi nghèo khó về kiếm tiền trên thân xác ngoại nhân trong các bar rượu mọc đầy như nấm trong thành phố. Biên Hòa cách Sài Gòn gần 30 cây số, nổi tiếng với pho tượng Thương Tiếc súng để ngang đùi, ngồi nghỉ trên bệ cao trước Nghĩa Trang Quân Đội. Thành phố còn nổi tiếng với những vườn bưởi, với núi Châu Thới, với Lò Than, Dốc Sỏi, với những quán "Sống Trên Đồi" nằm ngay cổng Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn III, kéo dài mãi tới Hồ Nai, Tam Hiệp. Và Biên Hòa cũng rất tình tứ với các cô nữ sinh áo dài trắng thuần tha trong giờ tan học, tản bộ bên nhau, nghiêng nghiêng nón lá bên bờ sông Đồng Nai hiền hòa phù đầy phượng đỏ dọc theo bờ sông chảy dài bên thành phố.

Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù được thành lập trong những

năm cuối cùng của chiến tranh Pháp Việt tại vùng rừng núi bên Lào, lan rộng về Hòa Bình, Nassen, Điện Biên. Khi về đơn vị, tôi còn thấy rất nhiều binh sĩ gốc Miên, gốc Thượng, gốc Nùng. Những chiến sĩ đầy dạn gió sương, đã sống còn qua nhiều trận chiến, từ vùng sa mạc nóng cháy Algérie Phi Châu của đoàn quân Lê Dương trong quân đội Pháp, cho tới các chiến trường đẫm máu trên vùng thượng du Bắc Việt. Tôi nghe bao nhiêu giai thoại của Đại úy Nhâm, Đại úy Hải, "Bố Già" Phát, Đại úy Diên.. trong những ngày máu lửa tại Hòa Bình, tại những cú điểm ở Điện Biên Phủ.

Noel 1964, những ngày bỏ ngũ đầu đời ở đơn vị, theo Phan Nhật Nam kéo quân ra rừng Tân Phong nằm an ninh vòng đai cho phi trường Biên Hòa. Đu đưa trên võng, chia nhau chiếc bánh, san sẻ chút rượu nồng ấm để nghe âm ba rạo rục theo từng mạch máu trong cơ thể. Tiếng đại bác từ Tân Uyên vọng về, tiếng phản lực gầm thét mang đầy bom đạn trong phi vụ oanh kích đêm, lòng thanh thản nghe bản Thánh ca hòa lẫn trong tiếng chuông nhà thờ từ chiếc radio bỏ túi, chúng tôi mới ngộ ngàng biết rằng đêm nay là đêm Giáng Sinh! Đêm Chúa sinh ra đời, Chúa mang bình an xuống cho trần thế, nhưng cho tới bây giờ loài người vẫn còn đau khổ trong chiến tranh tang tóc. Mới chỉ nửa năm trời từ ngày ra trường mà tôi đã xuôi ngược từ An Khê, Củ Chi tới Bình Ba, Bình Giả, rồi nửa khuya đêm nay lại ba lô vào vùng hành quân mới.

Gió sớm mai làm tôi tỉnh ngủ, quán Mơ, quán Lá, nhà máy ciment Hà Tiên, dọc theo xa lộ còn mờ trong bóng đêm. Xe đưa đoàn người bình đao vào thành phố khi Sài Gòn còn đang say ngủ. Người phu quét đường ngưng chổi, giơ tay vẫy rồi cúi xuống quét tiếp những chiếc lá khô bay bay trên hè phố khi đoàn xe lướt qua.

Ngày 9 tháng 6 năm 1965, tiểu đoàn kéo vào hậu cứ Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù trong phi trường Tân Sơn Nhất nằm chờ không vận lên Phước Long. Lơ mơ dưới giàn hoa giấy đỏ, tin tức chiến sự về Đồng Xoài nổi bật trên trang nhất các nhật báo. Đơn vị chưa vào vùng hành quân mà báo chí đã đăng rõ ràng là ngày mai Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù sẽ lên Phước Long, rồi sẽ được trực thăng vận nhảy xuống phía bắc Đồng Xoài. Tụi tôi lăm lăm bấm chùi thề: "Mẹ kiếp! Mình chưa có lệnh và chưa biết kế hoạch, mà mấy anh nhà báo đã vẽ sẵn bãi đổ quân, lại có cả chi tiết nữa, thì còn đánh đấm con mẹ gì nữa! Chắc lại có quan lớn áo quần thẳng nếp, giày sáng như gương, tỏ ra mình là nhân vật quan trọng đang lấy-le với mấy em nhà báo!"

Tôi và Nam Xương rù Dững ra Trung Tâm Tiếp Huyết "thăm dân cho biết sự tình". Dững lèm bèm nói là tôi vô kỷ luật, rồi quay qua phân vua với anh Nam. Tôi tức mình, chơi ngay một câu:

- Nó với anh cùng dân Phan Châu Trinh Đà Nẵng mà sao nó không giống anh tý nào vậy?

Dàn anh trợn mắt luôm, tôi nhảy tọt lên chiếc xe ba bánh ra khỏi cổng Phi Long.

Sáng sớm ngày 10 tháng 6, đơn vị được không vận lên Phước Long. Chiếc C123 gầm thét trên phi đạo, chúng tôi ào ra khỏi phi cơ khi cửa đuôi mở rộng. Ủi nhanh vào rừng cao su cạnh sân bay để sáng mai trực thăng vận vào phía bắc Đồng Xoài. Tôi nói với mấy thằng bạn là đúng chang như báo đã đăng ngày hôm qua là tụi mình nhảy trực thăng xuống phía bắc. Căng võng trong rừng cao su chờ ngày mai đổ quân. Em gái hậu phương lại thò thẻ vài lời đường mật với "các anh chiến sĩ thân thương trên các nẻo đường đất nước"!?

Đồng Xoài có tên hành chánh là quận Đôn Luân, nằm trên quốc lộ 14 cách phía bắc Sài Gòn hơn 70 cây số, thuộc tỉnh Phước Long. Rừng cao su ngút ngàn trải dài sang tới Quận Lợi, Bình Long.

Sáng 11 tháng 6, đơn vị trực thăng vận vào Đồng Xoài. Trực thăng chờ Nam Xương vừa cất cánh thì trực trặc máy móc, đâm nhào xuống đất. Từ trên cao tôi thấy lửa khói quanh thân tàu. Nam Xương bị thương phải ở lại Phước Long. Lính leo nhéo:

- Rồi khoẻ ru. Về ôm vợ 29 ngày tái khám. Coi chừng bị thương mà "làm ăn" bậy bạ là cua chân dó mấy cha! Chưa đánh đấm gì đã rớt máy bay, cú này chắc không khá!

Ngồi trên trực thăng, chân đơng đưa ngoài không khí. Trời trong xanh, vài vạt mây trắng lững lờ trôi dưới

thân tàu, gió lùa trong áo trận khiến tôi rùng mình cảm thấy hơi lạnh. Trục thẳng như một bầy chim đang soái cánh bay từng đàn trên tấm thảm cao su xanh ngắt, từng hố bom B52 đầy nước trong xanh ẩn hiện trong rừng cây, xa xa sông Bé uốn khúc như một dải lụa bạc chảy về phía biển.

Đồng Xoài hiện ra trong tầm mắt, khói lửa bao trùm quận lỵ. Từ trên cao tôi thấy phố chợ nằm ngay trên quốc lộ, một vài khu nhà ngói đỏ nổi bật giữa những khu nhà tôn, nhà tranh ngang dọc quanh mấy con đường trải nhựa. Trục thẳng đổ quân xuống phía bắc quận đường, ngay trên quốc lộ. Tôi kéo trung đội lùi nhanh vào khu nhà cháy đen đổ nát hai bên đường. Mùi hôi thối làm tôi muốn ói, xác ta và xác địch rải rác đầy đường phố. Lũ chó hoang nghe tiếng trục thẳng nghênh mồm sủa vu vơ rồi cong đuôi chạy vào rừng.

Tiểu đoàn 52 Biệt Động Quân đã vào Đồng Xoài từ ngày hôm qua, nhưng không đủ quân số nên chỉ lục soát và bố trí phía tây quận lỵ. Tôi dẫn lính chạy về phía đông, nhà của sập đổ ngổn ngang xác người. Có em nhỏ khi chết mất vẫn mò lên ngồi dựa góc tường với vết đạn lỗ trống khắp người, em chết không kịp nhắm mắt ngậm môi trong nỗi kinh sợ đến tột cùng khi thấy đôi dép râu và chiếc nón cối hương mũi súng AK nhả đạn vào em! Có bà mẹ đang cho con bú gục chết, tay vẫn ôm chặt lấy đứa con như để ngăn cản loạt đạn rải đều trên cơ thể còn mình. Con bò mộng gục ngã bên lề đường khi đang

kéo chiếc xe chở đầy xác Việt Cộng cột chùm vào thành xe. Rải rác trên quốc lộ dăm ba chiếc xe đạp và chiếc xe chở mù cao su của đồn điền đầy xác địch bị trúng bom còn bốc khói khét lẹt xác người.

Tiểu đoàn được lệnh truy kích địch về phía đồn điền Thuận Lợi, ở phía bắc Đồng Xoài hơn 6 cây số. Đại đội 72 đi đầu, trung đội tôi chia mũi dùi đi trước, lính tráng lèm bèm:

- Từ ngày ông Thầy về trung đội, đi đâu cũng đi đầu, cực quá ông Thầy ơi!

Tôi giờ hai tay lên trời cười trừ rồi lăm lũi đi sau toán khinh binh. Vừa ra khỏi quận đường chừng hai cây số, tôi thấy mấy chiếc trực thăng cháy đen ngay gần quốc lộ trong khu rừng cao su non. Đơn vị bung rộng bố trí quanh khu rừng để lượm xác cho đơn vị bạn thuộc Sư Đoàn 5 Bộ Binh mới bị phục kích khi trực thăng vận xuống giải toả Đồng Xoài. Đơn vị bạn bị hỏa lực khủng khiếp của cả Trung đoàn địch chồ sẵn khi trực thăng vừa đáp, nên tổn thất rất nặng nề.

Dưới ánh nắng gay gắt trong buổi trưa hè, mặt đất lung linh bốc khói, chúng tôi mệt nhừ vì lượm và gom xác chết lại một khu. Mũi tôi sưng và đỏ hỏn vì đã bôi hết chai dầu Nhị Thiên Đường để tránh mùi hôi thối từ các tử thi, tay mỏi rời như tê dại vì kéo xác người. Mỗi có hơn hai ngày mà xác nào xác nấy gần như rữa nát dưới ánh nắng và những cơn mưa mùa hạ đầu mùa. Nhìn bầy kiến kéo nhau rúc vào thân thể qua lỗ tai, lỗ

mũi, đôi mắt, tôi rùng mình tự nhiên ớn ớn nổi da gà. Âm thanh vo ve của bầy ruồi nặng trên xác chết bay tủa lên đục cả vào mặt làm tôi ghê tởm.

Tự nhiên tôi thấy thêm một điều thuốc mà không dám đưa tay lấy, vì bàn tay đầy mùi tử khí. Khiêng được mấy chục xác thì trời bắt đầu chạng vạng tối. Tiểu đoàn di chuyển lên phía bắc gần một cây số, bung ra lục soát để đóng quân đêm. Đó là người vì tử sáng tôi giờ chưa có gì vào bụng, tôi khai hộp thịt với gói cơm sấy. Lát thịt heo bày nhầy lớp mỡ bên trên trông giống như thân thể rữa nát của những xác chết hồi chiều khiến tôi nôn ọe. Tôi hút thuốc liên miên, lòng nặng trĩu buồn phiền.

Hai tháng trước ở Đồi 30, khu vườn tiêu, trên đường vào Bình Giả tiếp ứng đơn vị Thủy Quân Lục Chiến, tôi đã gặp người chết với cánh tay thông xuống bên thành thiết vận xa. Tôi đã ngỡ ngàng khi thấy chiếc nhẫn bạc của khóa 19 chúng tôi khi tốt nghiệp ra trường Võ Bị. Tôi kéo mấy chú khinh binh phụ tôi mang xác Quang ra ngoài. Chiếc mũ nâu thêu huy hiệu Biệt Động còn thơm mùi nỉ mới, mới như hoài bão vào đời còn chưa kịp thấy vinh quang thì đã ra đi! Khuôn mặt đẹp trai tươi tốt ngày nào nay đã xám đen như màu chiếc nhẫn bạc định mệnh đeo trên ngón tay! Bạn bè cùng khóa ở Sư đoàn 5 rất đông, không biết những xác chết bên rừng cao su non kia, có ai đeo chiếc nhẫn bạc cùng khóa 19 nữa không?

Dang trắng sao vàng vạc thì mây đen kéo về, rồi

mưa như trút nước, đúng là mưa rừng mưa núi, mưa đến vội vàng bất ngờ, chợt đến chợt đi như đời sống con người trong thời loạn lạc. Mưa rơi đều trên poncho, vài ánh hỏa châu yếu ớt len lỏi xuyên qua khe lá. Giọng nói của anh xuống ngôn viên Đại Quân Đội đang tường thuật cảnh trực thăng vận vào Đồng Xoài, thì đột nhiên cắt ngang để chêm vào bản nhạc với lời lẽ môn trôn "anh ở đâu thì em ở đó..." làm thằng bé đệ tử nằm cạnh chửi thề um sùm:

- Mấy em này xạo quá, toàn yếu lính bằng lời, nghe phát chán ông Thầy ơi!

- Nghe cho vui tai mà sao mày khó thể, hay con gái Thượng sĩ Tài cho leo cây nên mày chửi bậy?

- Vẫn mùi lẩm ông Thầy.

- Coi chừng mày bỏ chạy, ông bắn què giò đó mày!

Sáng hôm sau ngũ dậy mới hay đêm qua một binh sĩ của đại đội 74 bị một cành cây lớn đè thiệt mạng khi đang ngủ. Lấy quốc lộ 14 làm chuẩn, tiểu đoàn hành quân phía trái con đường trong cánh rừng cao su rậm rạp, bên phải rừng là khu vườn chuối và ruộng mía của dân chúng quanh vùng. Đơn vị chia làm hai cánh quân. Cánh thứ nhất do đại đội 72 dẫn đầu, theo sau là 70, bộ chỉ huy tiểu đoàn, đại đội 71 bao chốt. Cánh thứ hai là đại đội 74 mở rộng đội hình, theo sau là 73. Một số dân chúng và mấy binh sĩ thuộc Sư đoàn 5 thất lạc đơn vị đang chạy trên quốc lộ về phía Đồng Xoài cho biết rằng

Việt Cộng đóng quân đầy mấy khu rừng cao su và trong đồn điền Thuận Lợi.

Địch thấp thoáng phía trước, súng bắt đầu nổ, đồng hồ chỉ gần 3 giờ chiều ngày 12 tháng 6. Đại úy Phát, đại đội trưởng 74 vừa bắt được tù binh, khai thác sơ khởi thì được biết địch thuộc 2 trung đoàn Q726 và Q763 đang dàn quân phục kích tiêu diệt Nhảy Dù để ra mắt Công Trường 7. Địch chạy khơi khơi gần bìa rừng, chúng cố tình dụ chúng tôi vào sâu bên trong. Tôi báo cáo lên cấp trên nhưng được lệnh cứ tiếp tục tiến quân. Nhiều giấy nhà ngói đỏ và sân bay thấp thoáng phía trước, ẩn hiện trong rừng cây. Tôi thấy Dừng phía tay trái đang điều động lính tráng lên ngang với tôi. Địch rất đông tại ngay mé rừng và đầy trong mấy căn nhà phía tay phải. Lính của Thiếu úy Đỗ nổ súng ngăn địch đang lấp ló cạnh sân bay. Đại liên 12 ly 7 và dù loại súng của địch bắt đầu nhả đạn kèm theo mấy cây cối 82 đặt sau mấy giấy nhà bên kia phi đạo, pháo như mưa về phía chúng tôi. Tôi gọi máy xin pháo binh và khu trục, Đại úy Điền chửi thề ầm ĩ vì Bộ Tư Lệnh Hành Quân không cho pháo binh và thả bom với lý do là dân còn đầy trong đồn điền!?

- Dân con mẹ gì mà dân, toàn là Việt Cộng không à!

Tôi la toáng trong máy vì không hiểu Bộ Tư Lệnh lấy tin ở đâu, trong khi tôi ở sát bên trong, không thấy dân mà chỉ thấy toàn kaki vàng, xanh, nón cối, chạy khơi

khơi đầy trong khu nhà máy và các khu nhà kế cận. Tôi được lệnh phải chiếm bìa rừng và mấy căn nhà để làm bàn đạp tấn công qua sân bay tiêu diệt mấy cây cối 82 và mấy cây đại liên trên lầu nước. Tôi lẩm bẩm: "Phen này chết là cái chắc, trung đội với 26 mạng mà bắt xung phong qua sân bay để cướp mấy cây súng cối? Nhưng nhà binh lệnh thì phải thi hành, lon thì mới có Thiếu úy, loạn quạng là xuống binh nhì như chơi; nhưng xung phong qua sân bay với bề ngang hơn 200 thước và cả rừng hoả lực của địch chờ sẵn thì chắc chắn không còn mạng nào mà về. Thôi cứ chiếm xong bìa rừng và căn nhà rồi sẽ tính, nghĩ như thế nên tôi xả tới đa hoả lực của cây 57 ly không giật, bắn sập căn nhà và cây nát hàng cao su sát bìa rừng.

Bằng kinh nghiệm máu xương của những người lính cũ lâu năm, 26 mạng chúng tôi ào ạt xung phong với tất cả sức mạnh đặt trên đôi chân chạy đua với tử thần, mặc cho đạn réo bên tai. Dồn tất cả hỏa lực về phía trước, ném lựu đạn, thọc lưới lê, nhảy lên đầu địch, cố làm những động tác thật nhanh, thật chính xác để tiêu diệt địch, mong cứu lấy mạng mình. Chúng tôi chiếm được bìa rừng với ngồn ngang xác giặc trong giấy hầm hố bên gốc cao su. Chỉ còn một khoảng cách ngắn từ vị trí vừa chiếm tới mấy căn nhà, anh xạ thủ 57 lại một lần nữa tập trung hỏa lực bắn sập hai giấy nhà, đồng thời với lối đánh lựu đạn tài tình, chúng tôi đã chiếm được giấy nhà đầu tiên. Xác địch la liệt trong đống gạch,

nhưng súng vẫn tiếp tục nổ để thanh toán nốt những tên địch cuối cùng còn đang chống trả.

Mồ mịt trong khói súng giữa tiếng đạn bay, tôi tới chỗ mấy binh sĩ bị thương, buồn bã vuốt mặt cho 2 binh sĩ tử thương, thần thờ bẻ ngang tấm thẻ bài kim khí trên có ghi tên tuổi, số quân, loại máu của mỗi người lính chiến. Trong khi đó, ở một nơi thật xa, trong khu vườn cao su hậu cú, chắc giờ này lũ trẻ đang nô đùa nhón nhờ bên lớp học, người vợ trẻ đang lo bữa cơm chiều hay ngồi bên cửa sổ nghĩ tới chồng. Người vợ vừa chợt nghe tiếng kèn hạ cò trong ngày, giờ này nếu ở hậu cú thì anh cũng sắp về nhà ăn cơm chiều, nhưng chị có biết đâu, chiều nay khi tiếng kèn vừa dứt, anh hạ sĩ quan vừa cuốn lá cò trên tay, thì cũng là lúc đơn vị đang dụng nặng và chồng chị vừa vĩnh viễn ra đi!

Trời đột nhiên trở gió, rừng cây tối sầm vì những đám mây đen đang ùn ùn kéo đến, rồi mưa ào xuống như trút nước. Đại úy Trương Điền, đại đội trưởng và Thiếu úy Đỗ, vừa chạy đến chỗ tôi. Tôi chỉ tay qua sân bay và nói với ông là khi địch ngưng pháo, chúng sẽ tấn công toàn diện, sẽ kéo quân thọc ngang hông và đánh bọc đằng sau tiểu đoàn. Qua chiếc ống nhòm, ông đã thấy tất cả, ông gật đầu đồng ý rồi lui về phía đằng sau.

Mưa vẫn như trút nước, tôi đưa cây 57 cho Đỗ và với cái tinh tế bén nhạy của một con cáo già gần 20 năm binh lửa, từ binh nhì lên Thiếu úy, Đỗ lắc đầu nói với tôi: "Minh đã lọt vòng vây của hơn một trung đoàn địch."

Anh bóp chặt tay tôi, bóng anh nghiêng nghiêng bên những bức tường khói đen đổ nát rồi đi về trung đội. Những vết sẹo trên khuôn mặt già nua cần cỏi của anh nắm đen vương đầy khói súng. Đổ vừa dùng cây 57 bắn tung mấy ổ đại liên trên lầu nước.

Bên kia sân bay, mấy cây cối 82 ngưng pháo, dịch đông như kiến đang tăng cường thêm cánh quân đánh ngang hông và mặt sau của đại đội 71 và 73. Đơn vị đã lọt vòng vây của địch, một mặt là sân bay, một mặt là quốc lộ. Người lính Nhảy Dù chỉ còn khoảng rừng cao su ở giữa để vùng vẫy, để đánh trả những đợt xung phong dẫm máu của địch. Chúng tôi, những quân nhân nhà nghề ở sát ngay tuyến đầu đã báo cáo rất rõ là không còn dân trong đồn điền, là địch đang tập trung hơn cả trung đoàn, mà tại sao vẫn không cho phi pháo yểm trợ. Rõ ràng là cấp chỉ huy cao cấp ngu xuẩn đang muốn giết chúng tôi, đang muốn để 2 trung đoàn địch tiêu diệt những người lính Nhảy Dù trong tuyệt lộ. Nhìn địch di chuyển khơi khơi ngoài tầm súng cá nhân mà không biết làm sao. Giờ này mà chúng tôi có phi pháo yểm trợ như các trận đánh khác thì chúng tôi đã làm cỏ cả trung đoàn địch!

Chiến tranh có những cái kỳ cục đầy uất ức, biết mình sắp chết mà cũng đành nhắm mắt xuôi tay trước những quyết định của các cấp chỉ huy vô tài bất tướng.

Trong cơn cấp kỳ nguy hiểm như trường hợp của chúng tôi hiện tại, chúng tôi có quyền nghĩ và nguyện

rùa như thế! Trong màn mưa, tôi thấy địch bắt đầu như lũ thiêu thân tấn công qua sân bay. Súng dù loại nổ như pháo rang, tiếng kêu, tiếng rú, tiếng đạn nổ như diên loạn cắm vào thân xác địch quân. Địch bắt đầu kê đại liên lên xác đồng đội để làm bia đỡ đạn bắn về phía chúng tôi. Thấy người, xương thịt trúng đạn tung lên từng mảnh, máu theo nước mưa nhuộm đỏ sân bay. Địch vẫn cuồng diên như bầy thiêu thân xung phong lần thứ 3 qua sân bay. Nhưng dù có lấy thân đồng đội làm bia đỡ đạn, địch vẫn bị chặn đứng ở giữa sân bay. Mìn Claymore hất tung những toán địch lọt gần tuyến phòng thủ, thân xác địch bay lên cao, vỡ tan từng mảnh, thịt xương vương vãi rơi trên đầu trên cổ chúng tôi.

Chắc vì tổn thất quá nặng nhưng không thành công, địch ngưng tấn công. Súng đạn vẫn vang rền tứ phía. Đột nhiên tôi nghe Đại úy Nhâm, Tiểu Đoàn Trưởng trong máy gọi tôi. Ông cho biết Đại úy Diên đã hy sinh và ra lệnh cho tôi gom đại đội về phía sau để chống giữ các đợt xung phong như vũ bão của địch. Tôi thắc mắc và hỏi ông là tại sao không có phi pháo yểm trợ? Ông gầm lên trong máy chửi bới và cho tôi biết Bộ Chỉ Huy Hành Quân không cho, vì tin tình báo nói là có dân trong đồn diên!? Thượng sĩ Tăng Mần Tài vừa báo cáo là Thiếu úy Đỗ đã hy sinh. Tôi nhớ cái bóp tay và ánh mắt buồn buồn của anh hồi chiều, hai mươi năm bình lửa, lần này anh đã thật phui tay. Thôi ngủ yên đi anh Đỗ, tôi mong anh siêu thoát và không quá mệt mỏi

như ở kiếp này! Mưa vẫn rơi và đã hơn 6 giờ chiều, đạn lửa ngang dọc trong khu rừng, ta và địch vẫn la hét dành giết, đánh chiếm từng gốc cao su. Thương vong đơn vị lên cao, đâu đâu cũng có xác người.

Tôi gặp Đại úy Phát, đại đội trưởng 74, tôi hỏi ông về Dũng, ông lắc đầu cho biết Dũng đã tử thương ngay gần sân bay khi chiếm được giấy nhà gạch sát phi đạo sau khi đã diệt được mấy ổ đại liên và cây súng cối 82 của địch. Tôi lảo đảo chạy về gần ổ đại liên đang nhắm đạn về phía địch của Hạ sĩ Phan Niên.

Cách tôi không xa, Đại úy Nhâm, ông tiểu đoàn trưởng mới được hơn một tháng trong chức vụ, đang la hét trong máy. Đại úy Hải, đại đội trưởng 73 kiêm tiểu đoàn phó vừa tử trận. Người lính già ngang tàng ngạo nghễ trong suốt cuộc chiến tranh từ Lào qua tiền đồn Beatrice ở Điện Biên Phủ vừa rũ áo ra đi! Trung úy Hợp, đại đội trưởng 70 nhào đến cạnh tôi, ông cho biết hai đại đội 73 và 71 đang chống trả nhiều đợt xung phong biến người của địch từ phía quốc lộ 14, hai bên đang đánh cận chiến ngay trên quốc lộ. Hạ sĩ Thặng đang bắn M79 chọt cong người lên, anh vừa trúng đạn. Tôi nghe tiếng đạn đi ngang thân thể phá vỡ lồng ngực của anh. Tôi ôm cây AR15 lẩn qua gốc cây khác thì vừa lúc trái lựu đạn của địch nổ tung. Tôi rải đạn về phía trước, mấy tên Việt Cộng lao về phía tôi, hứng trọn băng AR15, rú lên bật người về phía sau. Tiếng hét của Trung úy Hợp, bóng Đại úy Nhâm trong chiếc áo mưa may bằng

poncho chạy lại phía tôi. Khẩu Carbin M2 báng gấp của ông đang nhắm đạn về toán địch đang nhào tới ông. Tôi như say máu, đứng bật lên quét hết băng AR15 về phía địch. Đại úy Nhâm giờ tay vấy rồi chạy theo toán cận vệ của ông.

Tôi nhảy qua xác người chạy về phía quốc lộ, mấy cây đại liên 12 ly 7 của địch đang cày nát bìa rừng và mặt đường, đón ngã tất cả những binh sĩ nào muốn băng qua đường để sang khu vườn chuối bên kia quốc lộ. Xác ta và địch đầy trên đường, vắt ngang hàng rào kẽm gai sát khu vườn chuối. Lính đại đội 71 vừa cho biết Trung úy Kỳ, đại đội trưởng tử thương. Tôi liên lạc trong máy nhưng không nghe tiếng ông tiểu đoàn trưởng. Đại úy Phát lên máy cho biết ông vẫn đang đánh vuội với địch ở gần quốc lộ.

Đơn vị gần như tan rã, 4 đại đội trưởng hy sinh, mất liên lạc với tiểu đoàn trưởng. Đột nhiên mắt tôi nhoáng lửa, giống như ai tát mạnh vào mặt, tay tung lên, cây AR15 tuột khỏi cuờm tay. Tôi ngã gục xuống cạnh ổ đại liên đang nhắm đạn của Hạ sĩ Phan Niên.

*

Khi tôi tỉnh dậy thì trời đã nhá nhem tối, mưa không còn nặng hạt, nhưng vẫn rả rích trong rừng cao su. Xác một tên địch đè ngang bụng, chiếc nón cối ngay sát mặt làm tôi muốn nghẹt thở, mặt và tay phải tê dại đau đớn vô cùng. Tôi cố gắng rút tay trái lên khỏi xác địch, đồng hồ chỉ hơn 7 giờ chiều, trời vẫn còn sáng. Tôi

poncho chạy lại phía tôi. Khẩu Carbin M2 báng gấp của ông đang nhắm đạn về toán địch đang nhào tới ông. Tôi như say máu, đứng bật lên quét hết băng AR15 về phía địch. Đại úy Nhâm gio tay vấy rồi chạy theo toán cận vệ của ông.

Tôi nhảy qua xác người chạy về phía quốc lộ, mấy cây đại liên 12 ly 7 của địch đang cày nát bìa rừng và mặt đường, đốn ngã tất cả những binh sĩ nào muốn băng qua đường để sang khu vườn chuối bên kia quốc lộ. Xác ta và địch đầy trên đường, vắt ngang hàng rào kẽm gai sát khu vườn chuối. Lính đại đội 71 vừa cho biết Trung úy Kỳ, đại đội trưởng tử thương. Tôi liên lạc trong máy nhưng không nghe tiếng ông tiểu đoàn trưởng. Đại úy Phát lên máy cho biết ông vẫn đang đánh vui với địch ở gần quốc lộ.

Đơn vị gần như tan rã, 4 đại đội trưởng hy sinh, mất liên lạc với tiểu đoàn trưởng. Đột nhiên mất tôi nhoáng lửa, giống như ai tát mạnh vào mặt, tay tung lên, cây AR15 tuột khỏi cuờm tay. Tôi ngã gục xuống cạnh ổ đại liên đang nhắm đạn của Hạ sĩ Phan Niên.



Khi tôi tỉnh dậy thì trời đã nhá nhem tối, mưa không còn nặng hạt, nhưng vẫn rả rích trong rừng cao su. Xác một tên địch đè ngang bụng, chiếc nón cối ngay sát mặt làm tôi muốn nghẹt thở, mặt và tay phải tê dại đau đôn vò cùng. Tôi cố gắng rút tay trái lên khỏi xác địch, đồng hồ chỉ hơn 7 giờ chiều, trời vẫn còn sáng. Tôi

dua tay trái lên mặt, đạn cắt ngang sống mũi và gò má, máu chan hòa, mặt sưng vù và tê dại không còn cảm giác. Tay phải lảnh hai viên AK lỗ chỗ 4 vết đạn cháy đen.

Mưa làm tôi tỉnh hẳn, co được hai chân. Bằng cả sức lực cuối cùng, tôi hất được xác chết sang bên cạnh. Tên địch bị bắn nát ngực, ruột gan máu me thấm đỏ lôm cả mặt và thân thể tôi. Lết qua gốc cây cao su khác, tôi nằm yên bất động vì quá đau đớn và kiệt sức.

Chiến trường chỉ còn những tiếng súng lẻ tẻ của cả hai bên. Địch la hét gọi nhau ới ới, chúng bắt đầu di thanh toán chiến trường, vừa lục soát vừa chửi thề vì sự tổn thất hy sinh quá nặng nề trong chiến trận vừa qua. Mấy tên vừa đi ngang chỗ tôi, nhìn thấy bông mai đen thêu trên cổ áo, một tên chửi giọng Bắc và đá vào chân tôi rồi cúi xuống. Tôi nín thở chờ nổi bất hạnh cuối cùng khi cảm thấy hơi lạnh từ mũi lưỡi lê của khẩu AK rà sát vào mặt tôi. Trời vẫn mưa lâm râm, có lẽ thấy vết thương trên mặt tôi chan hòa máu và vết đạn lỗ trống trên cánh tay còn khét mùi thuốc súng, lại thêm gan ruột còn dính lòng thông trên bụng nên chúng nghĩ là tôi đã chết. Vừa buông tiếng chửi thề vừa lật tôi nằm úp xuống để lột chiếc giày đạn trong đó có chiếc kính mát và chiếc radio nhỏ, rồi chúng lột luôn chiếc đồng hồ đeo tay, đút vội vào túi và bỏ đi. Tôi nghe có tiếng léo nhéo cái nhau của mấy tên Việt Cộng đang dò chia chác những vật dụng lấy được trên người tôi. Tự nhiên nước mắt tôi trào ra

dưa tay trái lên mặt, đạn cắt ngang sống mũi và gò má, máu chan hòa, mặt sưng vù và tê dại không còn cảm giác. Tay phải lảnh hai viên AK lỗ chỗ 4 vết đạn cháy đen.

Mưa làm tôi tỉnh hẳn, co được hai chân. Bằng cả sức lực cuối cùng, tôi hất được xác chết sang bên cạnh. Tên địch bị bắn nát ngực, ruột gan máu me thấm đỏ lôm cả mặt và thân thể tôi. Lết qua gốc cây cao su khác, tôi nằm yên bất động vì quá đau đớn và kiệt sức.

Chiến trường chỉ còn những tiếng súng lẻ tẻ của cả hai bên. Địch la hét gọi nhau ới ới, chúng bắt đầu di thanh toán chiến trường, vừa lục soát vừa chửi thề vì sự tổn thất hy sinh quá nặng nề trong chiến trận vừa qua. Mấy tên vừa đi ngang chỗ tôi, nhìn thấy bông mai đen thêu trên cổ áo, một tên chửi giọng Bắc và đá vào chân tôi rồi cúi xuống. Tôi nín thở chờ nổi bất hạnh cuối cùng khi cảm thấy hơi lạnh từ mũi lưỡi lê của khẩu AK rà sát vào mặt tôi. Trời vẫn mưa lâm râm, có lẽ thấy vết thương trên mặt tôi chan hòa máu và vết đạn lỗ trống trên cánh tay còn khét mùi thuốc súng, lại thêm gan ruột còn dính lòng thông trên bụng nên chúng nghĩ là tôi đã chết. Vừa buông tiếng chửi thề vừa lật tôi nằm úp xuống để lột chiếc giầy đạn trong đó có chiếc kính mát và chiếc radio nhỏ, rồi chúng lột luôn chiếc đồng hồ đeo tay, đút vội vào túi và bỏ đi. Tôi nghe có tiếng léo nhéo cái nhau của mấy tên Việt Cộng đang đòi chia chác những vật dụng lấy được trên người tôi. Tự nhiên nước mắt tôi trào ra

khi nghĩ tới hình ảnh mẹ tôi ngày ngày bên bàn thờ cầu xin may mắn cho tôi. Quả thật tôi đã có quá nhiều may mắn!

Tôi bắt đầu thấy lạnh vì nước mưa đã thấm vào thân thể và gần như kiệt sức vì vết thương ra máu quá nhiều. Tôi lết lại xác Hạ sĩ Tâm, kéo chiếc poncho qua mình trùm lên đầu lên ngực, rồi nằm cạnh xác chú đệ tử mang máy cho tôi. Hai thầy trò một sống một chết nằm co quắp bên nhau. Tôi cúi lòng nhìn Tâm, nhớ lại bao nhiêu cay đắng ngọt bùi san sẻ với nhau từ ngày tôi về coi trung đội.

Tôi nghĩ tới bố mẹ tôi, giờ này là buổi cơm chiều. Chắc cả nhà lại nhắc đến tôi, thế nào bà cũng chạy lại bàn thờ thắp cây nhang khấn vái. Tôi lơ mơ nghĩ tới Dũng, thằng bạn thân ở trường, ở tiểu đoàn, thằng mà hay lên lớp tôi, nhưng vẫn đi chơi với tôi trong những ngày ở đơn vị. Hình ảnh Dũng chập chờn trong trí óc tôi...

"Dũng ơi!

"Mày có chết thật không? Rõ ràng tao thấy mày bên tay trái khi cùng đánh vào mấy căn nhà bìa rừng. Bóng mày lúp súp bên gốc cây. Đại úy Phát thấy mày ngã lại tưởng mày trúng đạn. Hồi chiều khi tao đưa ông ấy băng đạn, ông buồn bã nói là mày đã ra đi! Tao đang bị thương nằm đây, tao mất máu nhiều quá, nhìn cái gì cũng thấy quay quay, chả biết có còn sống được hay không? Nếu như chết thì lại gặp mày, thì cũng lại là tao,

khi nghĩ tới hình ảnh mẹ tôi ngày ngày bên bàn thờ cầu xin may mắn cho tôi. Quả thật tôi đã có quá nhiều may mắn!

Tôi bắt đầu thấy lạnh vì nước mưa đã thấm vào thân thể và gần như kiệt sức vì vết thương ra máu quá nhiều. Tôi lết lại xác Hạ sĩ Tâm, kéo chiếc poncho qua mình trùm lên đầu lên ngực, rồi nằm cạnh xác chú đệ tử mang máy cho tôi. Hai thầy trò một sống một chết nằm co quắp bên nhau. Tôi cúi lòng nhìn Tâm, nhớ lại bao nhiêu cay đắng ngọt bùi san sẻ với nhau từ ngày tôi về coi trung đội.

Tôi nghĩ tới bố mẹ tôi, giờ này là buổi cơm chiều. Chắc cả nhà lại nhắc đến tôi, thế nào bà cũng chạy lại bàn thờ thắp cây nhang khấn vái. Tôi lơ mơ nghĩ tới Dũng, thằng bạn thân ở trường, ở tiểu đoàn, thằng mà hay lên lớp tôi, nhưng vẫn đi chơi với tôi trong những ngày ở đơn vị. Hình ảnh Dũng chấp chồn trong trí óc tôi...

"Dũng ơi!

"Mày có chết thật không? Rõ ràng tao thấy mày bên tay trái khi cùng đánh vào mấy căn nhà bia rừng. Bóng mày lúp súp bên gốc cây. Đại úy Phát thấy mày ngã lại tưởng mày trúng đạn. Hồi chiều khi tao đưa ông ấy băng đạn, ông buồn bã nói là mày đã ra đi! Tao đang bị thương nằm đây, tao mất máu nhiều quá, nhìn cái gì cũng thấy quay quay, chả biết có còn sống được hay không? Nếu như chết thì lại gặp mày, thì cũng lại là tao,

cái thằng bê bối lúc nào cũng ở bên mày. La thì la vậy thôi chứ vắng tao là mày lại đâm đầu đi kiếm. Rõ ràng mình là bạn chí thân. Tao đang nằm cạnh xác chú đệ tử mang máy của tao, tao đang nhớ lại cái ngày tụi mình ở trường Võ Bị...

"Dùng ơi!

"Ồ đôi 1515 ai đá banh, ai bóng rổ hơn mày? Thằng Trọng "mập" đá có hay nhưng đường banh không bay bướm. Còn thằng Thu "đen", dù có như én liệng mùa xuân trong khung gỗ cũng chẳng thể nào ngò và đồ được cú sút sát góc độc đáo của mày. Đã thế mày lại còn trắng trẻo đẹp trai và nhất là hiền lành trung hậu. Tao chẳng biết gì về bối toán tử vi, nhưng tưởng như mày thì ai cũng nghĩ phải may mắn sống lâu. Mày có nhớ cái năm thứ nhì ở trường không? Tao, thằng Khương, thằng Giu, "được mời" qua đại đội A vì những thành tích "sáng chói" là đã làm cho đại đội D liên tục lãnh cờ đen. Ngày "nghênh đón" tụi tao, có mày, có Thế, có Miên và có Trọng "mập". Tụi mày lườm lườm, nhưng tao coi như đồ bỏ, vì nếu tụi mày gây hấn thì tụi tao sẽ chẳng tiếc gì mà không thân tặng vài lá cờ đen!

"Dùng ơi, tao hân hạnh được ở chung đại đội với mày, và quả nhiên "Trời có mắt", đệ nhất đại đội của mày được "tuyên dương" với lá cờ đen.

"Cuối năm 64 khi mãn khóa, tao lại được hân hạnh phục vụ cùng binh chủng với mày. Tao, mày, Nhút, Rốt cùng về Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù. Một buổi sáng thứ bảy

cái thằng bê bối lúc nào cũng ở bên mày. La thì la vậy thôi chứ vắng tao là mày lại đâm đầu đi kiếm. Rõ ràng mình là bạn chí thân. Tao đang nằm cạnh xác chú đệ tử mang máng của tao, tao đang nhớ lại cái ngày tụi mình ở trường Võ Bị...

"Dùng ơi!

"Ồ đôi 1515 ai đá banh, ai bóng rổ hơn mày? Thằng Trọng "mập" đá có hay nhưng đường banh không bay bướm. Còn thằng Thu "đen", dù có như én liệng mùa xuân trong khung gỗ cũng chẳng thể nào ngò và đồ được cú sút sát góc độc đáo của mày. Đã thế mày lại còn trắng trẻo đẹp trai và nhất là hiền lành trung hậu. Tao chẳng biết gì về bói toán tử vi, nhưng tưởng như mày thì ai cũng nghĩ phải may mắn sống lâu. Mày có nhớ cái năm thú nhĩ ở trường không? Tao, thằng Khương, thằng Giu, "được mời" qua đại đội A vì những thành tích "sáng chói" là đã làm cho đại đội D liên tục lãnh cờ đen. Ngày "nghênh đón" tụi tao, có mày, có Thế, có Miên và có Trọng "mập". Tụi mày lườm lườm, nhưng tao coi như đồ bỏ, vì nếu tụi mày gây hấn thì tụi tao sẽ chẳng tiếc gì mà không thân tặng vài lá cờ đen!

"Dùng ơi, tao hân hạnh được ở chung đại đội với mày, và quả nhiên "Trời có mắt", đệ nhất đại đội của mày được "tuyên dương" với lá cờ đen.

"Cuối năm 64 khi mãn khóa, tao lại được hân hạnh phục vụ cùng binh chủng với mày. Tao, mày, Nhút, Rớt cùng về Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù. Một buổi sáng thú bảy

của những ngày cuối tháng 12 năm 64, thẳng nếp trong bốn bộ kaki vàng, lon thiếu úy mới tinh với chiếc mũ đỏ trên đầu về trình diện đơn vị đầu đời quân ngũ. Người đón tiếp ở cổng doanh trại chẳng ai xa lạ, đó là hai ông đàn anh Khóa 17 Trần Văn Ký và Khóa 18 Nam Xương Phan Nhật Nam.

Sau khi cho một màn lên lớp, người dẫn cả bọn đi bay bướm Biên Hòa. Cái cảnh này tao thấy y chang như ngày vừa gần Alpha mặc đồ đại lễ ra Đà Lạt dạo phố lần đầu. Các đàn anh chỉ bảo đủ điều, người diễn nghĩa thế nào là Dù Hoa Nón Đỏ, thế nào là vui buồn quân ngũ, thế nào là VSOP (Very Sexy Old Parachutist), thế nào là "Cho Anh Phát Súng Tân Ân Nghĩa" trên vỏ bao thuốc lá Capstan.. và ôi thôi còn đủ điều, đủ chuyện. Tao chỉ nhớ khi về đến doanh trại là bọn mình chẳng còn biết đây là Đà Lạt hay đây là Dốc Sỏi, Lò Than (những địa danh "nổi tiếng" của Biên Hòa). Ở đơn vị mày hay nói chuyện với anh Nam. Sau này tao mới biết mày học Phan Châu Trinh Đà Nẵng, nổi tiếng sport, chơi môn gì cũng giỏi và là bạn cùng học với Nam Xương.

Ngày về học Nhảy Dù, lúc nhảy saut thứ nhất, chẳng hiểu gió máy thế nào mà tao kéo dù lung tung, đập trên dù mày. Báo hại mày la khản cổ và kéo dù đi chỗ khác. Xướng tới đất, mày buông một câu mà tao cho là thấm thía: "Cũng lại là mày!".. ờ thì lúc nào lại chả là tao. Làm cho mày bị phạt oan, nhảy xồm ở gốc

của nhùng ngày cuối tháng 12 năm 64, thẳng nếp trong bốn bộ kaki vàng, lon thiếu úy mới tinh với chiếc mũ đỏ trên đầu về trình diện đơn vị đầu đời quân ngũ. Người đón tiếp ở cổng doanh trại chẳng ai xa lạ, đó là hai ông đàn anh Khóa 17 Trần Văn Ký và Khóa 18 Nam Xương Phan Nhật Nam.

Sau khi cho một màn lên lớp, người dẫn cả bọn đi bay bướm Biên Hòa. Cái cảnh này tao thấy y chang như ngày vừa gần Alpha mặc đồ đại lễ ra Đà Lạt dạo phố lần đầu. Các đàn anh chỉ bảo đủ điều, người diễn nghĩa thế nào là Dù Hoa Nón Đỏ, thế nào là vui buồn quân ngũ, thế nào là VSOP (Very Sexy Old Parachutist), thế nào là "Cho Anh Phát Súng Tàn Ân Nghĩa" trên vỏ bao thuốc lá Capstan.. và ôi thôi còn đủ điều, đủ chuyện. Tao chỉ nhớ khi về đến doanh trại là bọn mình chẳng còn biết đây là Đà Lạt hay đây là Dốc Sỏi, Lò Than (những địa danh "nổi tiếng" của Biên Hòa). Ở đơn vị mày hay nói chuyện với anh Nam. Sau này tao mới biết mày học Phan Châu Trinh Đà Nẵng, nổi tiếng sport, chơi môn gì cũng giỏi và là bạn cùng học với Nam Xương.

Ngày về học Nhảy Dù, lúc nhảy saut thứ nhất, chẳng hiểu gió máy thế nào mà tao kéo dù lung tung, đập trên dù mày. Báo hại mày la khăn cổ và kéo dù đi chỗ khác. Xuống tới đất, mày buông một câu mà tao cho là thấm thía: "Cũng lại là mày!".. Ờ thì lúc nào lại chả là tao. Làm cho mày bị phạt oan, nhảy xồm ở gốc

cây xoài, hít đất ở chuồng cu, cả toán giờ súng chạy giữa buổi trưa lúc học nhảy dù, làm cho mày bị cần nhân trong cú hành quân ở đèo An Khê.. Lúc nào thì cũng là tao!?

"Tháng 2 năm 65, hành quân mật khu Hắc Dịch, tao với mày cùng chiếm mục tiêu. Mày bên trái, tao bên phải, đạn bắn như mưa, chiến trường đầy khói súng. Gặp nhau trên mục tiêu khi trận địa còn vương lửa đạn, mày dấm nhẹ vào vai tao cười nói: "Cũng lại là mày!" Tao đoán mày sẽ nói câu này, nhưng lần này với ánh mắt vui tươi, không trách móc. Mày làm lòng tao ấm lại.. Dũng ơi, ít ra tao cũng làm cho mày vui được một lần.

Tao vẫn băng khuâng về câu nói "Cũng lại là mày!", nửa dậm đà thân mến, nửa trách móc thân quen. Mãi về sau tao cũng không hiểu rõ câu nói lạ lùng này. Thời cú để nó nằm trong tâm thức, câu nói sẽ theo tao cả đời và mãi mãi là một kỷ niệm khó quên.

"Tháng 5 năm 65, lúc mình có ông tiểu đoàn trưởng mới, Đại úy Nhâm thay thế Thiếu tá Nghị. Mày có nhớ lúc bàn giao cột cờ nghiêng ngả không? Bữa ăn chiều tại quán đầu cá hấp bên bờ sông Biên Hòa, mày ngấm chiều rơi trên sông nước, rồi tự nhiên kêu nhớ nhà, nhớ sông nhớ biển Đà Nẵng và mày tiên đoán tiểu đoàn sẽ gặp sui! Lúc ở Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù, trong buổi trưa hè, tao rủ mày ra Trung Tâm Tiếp Huyết, thì mày lườm tao rồi nói:

"- Lại là mày!"

cây xoài, hít đất ở chuồng cu, cả toán giờ súng chạy giữa buổi trưa lúc học nhảy dù, làm cho mày bị cần nhân trong cú hành quân ở đèo An Khê.. Lúc nào thì cũng là tao!?

"Tháng 2 năm 65, hành quân mật khu Hắc Dịch, tao với mày cùng chiếm mục tiêu. Mày bên trái, tao bên phải, đạn bắn như mưa, chiến trường đầy khói súng. Gặp nhau trên mục tiêu khi trận địa còn vương lửa đạn, mày dấm nhẹ vào vai tao cười nói: "Cũng lại là mày!" Tao đoán mày sẽ nói câu này, nhưng lần này với ánh mắt vui tươi, không trách móc. Mày làm lòng tao ấm lại.. Dững ơi, ít ra tao cũng làm cho mày vui được một lần.

Tao vẫn băng khuâng về câu nói "Cũng lại là mày!", nửa dậm đà thân mến, nửa trách móc thân quen. Mãi về sau tao cũng không hiểu rõ câu nói lạ lùng này. Thôi cứ để nó nằm trong tâm thức, câu nói sẽ theo tao cả đời và mãi mãi là một kỷ niệm khó quên.

"Tháng 5 năm 65, lúc mình có ông tiểu đoàn trưởng mới, Đại úy Nhâm thay thế Thiếu tá Nghị. Mày có nhớ lúc bàn giao cột cờ nghiêng ngả không? Bữa ăn chiều tại quán đầu cá hấp bên bờ sông Biên Hòa, mày ngấm chiều rơi trên sông nước, rồi tự nhiên kêu nhớ nhà, nhớ sông nhớ biển Đà Nẵng và mày tiên đoán tiểu đoàn sẽ gặp sui! Lúc ở Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù, trong buổi trưa hè, tao rủ mày ra Trung Tâm Tiếp Huyết, thì mày lườm tao rồi nói:

"- Lại là mày!"

"Sao mày kỷ luật quá Dũng ơi. Bỏ đi một chút có sao, lô mai này có gì xảy ra mày đâu còn dịp đi nữa. Nhưng thôi, mỗi tháng một tính, bê bối như tao coi như chẳng kể làm gì. Trưa đó mày không đi, mày chờ tao về rồi mò sang tâm sự với tao về Đà Nẵng, về những ngày đầy hoa mộng, về những tháng ngày với bộ sport trắng rong ruổi bên người yêu, dưới bóng mát của những hàng phượng vĩ đỏ ngập đường. Mày nói về những kỷ niệm bên bờ biển Mỹ Khê, những ngày ngất ngây hạnh phúc bên bờ biển Thanh Bình, những ngày khó quên bên Non Nước trong dãy Ngũ Hành Sơn..., rồi nói đến người yêu học trò của mày nước mắt đầm vai khi biết mày vào Võ Bị. Sao mày nói nhiều thế Dũng ơi? Sao mày lại tâm sự với tao? Tự dung tao hơi sỗ sẹ và cảm thấy nóng ruột không vui.

Như mày đã biết, mình bị hai trung đoàn Việt Cộng bao vây, trận chiến kéo dài cỡ hơn 5 tiếng đồng hồ thì tao bị thương. Dịch quân đang di thanh toán chiến trường, chúng bắn hầu hết những thương binh đang đau đớn rên siết. Tao không hiểu tại sao chúng nổ súng bắn những người bị thương? Có lẽ chúng được đào tạo chỉ biết căm thù, như những con chó Pavlov chỉ cần nghe tiếng chuông là thi hành theo phản ứng!

"Mưa đã ngưng, trời đã tối, tao nghe có tiếng máy bay, hỏa châu chọt sáng trên bầu trời, dịch quân đang tập hợp gọi nhau ới ỏi di chuyển đầy trên quốc lộ. Chúng đang dùng mấy chiếc xe vận tải loại lớn và hàng chục

chiếc xe bò của đồn điền để di tản các bộ đội bị thương. Nhờ ánh sáng hỏa châu, tao mới thấy địch đông như kiến, chúng di như diễn binh trên quốc lộ về hướng bắc đồn điền. Cả tiếng đồng hồ sau, địch lại tăng cường thêm mấy xe tải và đoàn xe bò khác để di tản thêm xác chết, rồi bỏ đi.

Tao lết tới túi cứu thương của anh y tá chết gần đó, lấy thuốc đỏ, còn 90 đổ đại lên vết thương trên tay và vết thương trên mặt, rồi dùng chiếc khăn quàng cổ đỏ, biểu hiệu của đại đội 72, quấn lại vết thương trên tay, rồi đeo khăn qua cổ. Theo ánh sáng hỏa châu lết lại phía mày, tao đụng rất nhiều xác người. Rừng cây chập chờn, thân cây như vươn dài đi động, xác người lúc tỏ lúc mờ hòa trong tiếng rên siết gọi tên người thân của một vài thương binh, nghe thật náo lòng. Hình như con người khi sắp chết thường không nghĩ tới mình, mà chỉ kêu tên vợ con cha mẹ hay những người thân thuộc với mình?

Tao nghe có tiếng khu trục trên trời, tao nằm vội xuống ngay cạnh gốc cây. Đại liên từ trên máy bay bắn xuống như mưa, theo sau hàng loạt bom xé gió lao xuống khu rừng. Người rung lên vì sức dội, mồm ứa máu vì những trái bom nổ quá gần, tao nguyên rùa kẻ đã cho lệnh thả bom khi chiến trận đã tàn, còn khi chiều rụng trận thì không một trái pháo binh yểm trợ! Quá mệt mỏi, tao đã ngất đi trong tiếng nổ của đạn bom.

Ánh nắng xuyên qua khe lá của những tàng cao su

rậm rạp làm tao chột tinh. Mồm đầy máu, tao nhớ ra từng cục máu khô, máu đã đông lại khi tao ngắt đi từ đêm hôm qua. Tựa mình vào thân cây, uống chút nước từ cái bát đựng mù cao su, mắt mắt hồn nhìn cảnh tượng chung quanh, tao há hốc mồm vì kinh sợ. Xác người nhiều quá, hầu như chỗ nào cũng có! Bạn và thù nằm chồng chất lên nhau, mã tấu luôi lê còn cắm ngập trên người. Chắc đã xảy ra một trận cận chiến kinh hồn khi tao trúng đạn ngắt đi. Bom thả đêm hôm qua đào thành những hố lớn đầy nước nhuộm đỏ máu người, cao su bung gốc trụi cành, nhiều cây còn âm ỉ cháy.

"Qua khe lá, bầu trời xanh, chim chóc ríu rít bay từng đàn bên những cụm mây trắng lửng lơ cắt ngang trên nóc những dãy nhà ngói đỏ trong đồn điền. Tao áp ống nghe của máy C10 lên tai, dõi lên tần số tiểu đoàn kêu vài danh hiệu, nhưng không nghe ai trả lời. Khu rừng thật im vắng, có lẽ chỉ còn một mình tao là thương binh, còn may mắn sống sót. Tao đã đói và yếu lắm rồi, phải cố gắng ăn một chút để cầm hơi. Luộm gói cơm sấy, đổ một chút nước mưa, thần thờ bên xác bạn xác thù, tao cố gắng ăn được vài nắm. Cột lại gói cơm cho vào túi, luộm một giây đạn có bi đông nước, xách cây AR15 của một đồng đội đã gục ngã, tao thất thế bước đi. Tao đang đi về phía này, lính chết nhiều quá, chắc chẳng còn ai bị thương hay sống sót để mà hỏi thăm. Tao lật rất nhiều xác chết quanh khu nhà mà hôm qua tao đã thấy này, nhưng vẫn chẳng thấy này đâu!

rậm rạp làm tao chột tinh. Mồm đầy máu, tao nhổ ra từng cục máu khô, máu đã đông lại khi tao ngắt đi từ đêm hôm qua. Tựa mình vào thân cây, uống chút nước từ cái bát đựng mù cao su, mắt mắt hồn nhìn cảnh tượng chung quanh, tao há hốc mồm vì kinh sợ. Xác người nhiều quá, hầu như chỗ nào cũng có! Bạn và thù nằm chồng chất lên nhau, mã tấu lưỡi lê còn cắm ngập trên người. Chắc đã xảy ra một trận cận chiến kinh hồn khi tao trúng đạn ngắt đi. Bom thả đêm hôm qua đào thành những hố lớn đầy nước nhuộm đỏ máu người, cao su bung gốc trụi cành, nhiều cây còn âm ỉ cháy.

"Qua khe lá, bầu trời xanh, chim chóc riu rít bay từng đàn bên những cụm mây trắng lững lờ cất ngang trên nóc những dãy nhà ngói đỏ trong đồn điền. Tao áp ống nghe của máy C10 lên tai, dõi lên tần số tiểu đoàn kêu vài danh hiệu, nhưng không nghe ai trả lời. Khu rừng thật im vắng, có lẽ chỉ còn một mình tao là thương binh, còn may mắn sống sót. Tao đã đói và yếu lắm rồi, phải cố gắng ăn một chút để cầm hơi. Luộm gói cơm sấy, đổ một chút nước mưa, thần thờ bên xác bạn xác thù, tao cố gắng ăn được vài nắm. Cột lại gói cơm cho vào túi, luộm một giây đạn có bị đông nước, xách cây AR15 của một đồng đội đã gục ngã, tao thất thểu bước đi. Tao đang đi về phía mày, lính chết nhiều quá, chắc chẳng còn ai bị thương hay sống sót để mà hỏi thăm. Tao lật rất nhiều xác chết quanh khu nhà mà hôm qua tao đã thấy mày, nhưng vẫn chẳng thấy mày đâu!

Trong nỗi đau đớn tột cùng, tao cay mắt đắng môi vì lính chết nhiều quá. Rõ ràng Đại úy Phát nói mày bị ngay giẫy nhà này mà sao tao kiếm mả cũng chẳng thấy đâu? Hay mày vẫn còn sống, hay mày cũng bị thương như tao? Lại có tiếng máy bay trên đầu, chắc lại sắp thả bom. Qua phía trận tuyến đại đội 71 và 73, xác bạn xác thù cũng đầy bên các gốc cao su. Không biết thằng Rốt, thằng Nhút ra sao, giờ này tụi mày đang ở đâu? Không lý mình về đơn vị một lượt 4 thằng, lại chết mất 3 hay sao? Tao không nghĩ và không tin như vậy.

"Nắng đã lên cao, dựa lưng vào một gốc cao su, tao đang định hướng về lại Đồng Xoài, chỉ có 7 cây số nhưng biết bao nhiêu hiểm nguy chờ đợi. Khu trục lại chúi xuống thả bom, tao thu hết tàn lực lướt nhanh qua quốc lộ. Chui qua hàng rào sang khu vườn chuối đối diện, máy bay đang xả đại liên rồi trút bom trút đạn ngay khu đồn điền. Tao nằm lăn dưới bóng mát trong khu rừng chuối. Tao đã yếu lắm rồi, người gầy gầy lạnh và lên cơn sốt. Vết thương bắt đầu có mùi hôi, cánh tay sưng tím và bắt đầu làm độc. Pháo binh bắn hàng loạt vào trận địa, tao nghĩ chắc sắp có quân bạn, nhưng biết đâu đó chỉ là những tràng pháo binh quấy rối vu vơ.

"Sau gần hai ngày với bao lần gục ngã rồi lại cố gắng đứng lên, tao gặp một vài đồng đội thất lạc. Lúc này tao mới thấy thấm thía thế nào là huynh đệ chi binh thực sự ở ngoài chiến trường, còn thú đầu môi chót lưỡi ở hậu phương thì tao không bàn tới!

Trong nỗi đau đớn tột cùng, tao cay mắt đắng môi vì lính chết nhiều quá. Rõ ràng Đại úy Phát nói mày bị ngay giấy nhà này mà sao tao kiếm mãi cũng chẳng thấy đâu? Hay mày vẫn còn sống, hay mày cũng bị thương như tao? Lại có tiếng máy bay trên đầu, chắc lại sắp thả bom. Qua phía trận tuyến đại đội 71 và 73, xác bạn xác thù cũng đầy bên các gốc cao su. Không biết thằng Rốt, thằng Nhút ra sao, giờ này tụi mày đang ở đâu? Không lý mình về đơn vị một lượt 4 thằng, lại chết mất 3 hay sao? Tao không nghĩ và không tin như vậy.

"Nắng đã lên cao, dựa lưng vào một gốc cao su, tao đang định hướng về lại Đồng Xoài, chỉ có 7 cây số nhưng biết bao nhiêu hiểm nguy chờ đợi. Khu trục lại chúi xuống thả bom, tao thu hết tàn lực lết nhanh qua quốc lộ. Chui qua hàng rào sang khu vườn chuối đối diện, máy bay đang xả đại liên rồi trút bom trút đạn ngay khu đồn điền. Tao nằm lẩn dưới bóng mát trong khu rừng chuối. Tao đã yếu lắm rồi, người gầy gầy lạnh và lên cơn sốt. Vết thương bắt đầu có mùi hôi, cánh tay sưng tím và bắt đầu làm độc. Pháo binh bắn hàng loạt vào trận địa, tao nghĩ chắc sắp có quân bạn, nhưng biết đâu đó chỉ là những tràng pháo binh quấy rối vu vơ.

"Sau gần hai ngày với bao lần gục ngã rồi lại cố gắng đứng lên, tao gặp một vài đồng đội thất lạc. Lúc này tao mới thấy thấm thía thế nào là huynh đệ chi binh thực sự ở ngoài chiến trường, còn thú đầu môi chót lưỡi ở hậu phương thì tao không bàn tới!

Về đến Đồng Xoài, vết thương đã đổi màu, thịt đã thối và làm độc, Bác sĩ Đạm săn sóc tận tình và tao đang chờ máy bay về nhà thương Cộng Hòa. Qua phòng hành quân, tao ghé ngang thắc mắc về việc tại sao không có phi pháo yểm trợ, nhưng với cấp bậc Thiếu úy các ké như tao thì ai thèm trả lời. Thậm chí tao còn được "thăm hỏi" bằng một câu nói mà chắc cả đời tao sẽ không bao giờ quên được:

- Cấp bậc như anh thì biết mẹ gì mà hỏi. Đi ra ngoài, mỗi sáng sớm đã làm ồn ào làm sao "Đại Bàng" ngủ được. Coi chừng ông ấy nhốt anh bây giờ!

Tao chúi toáng lên trong phòng hành quân, nhào tới chụp cây Carbin M2 ở góc tường. Mấy anh sĩ quan và quân cảnh hoảng hốt ôm cứng lấy tao, rồi lùi ra ngoài. Tự nhiên tao ghê sợ và tõm cho cái chữ huynh đệ chi binh trong cái phòng hành quân này!

"Về đến nhà thương Cộng Hòa thì gặp Nam Xương và một số bạn bè đang nằm điều trị. Lúc này tao mới biết hai trung đoàn Q762 và Q 763 của địch đã đánh Đồng Xoài và phục kích Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù để ra mắt Công Trường 7 của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam. Việt Cộng sử dụng cả hai trung đoàn với tất cả quân số và vũ khí tối tân AK, B40.. sử dụng lần đầu trên chiến trường, trong khi Nhảy Dù trang bị mỗi trung đội 3 cây AR15 và M79, lúc đó là những vũ khí tối tân nhất của quân đội Miền Nam? Tiểu đoàn trưởng, Tiểu đoàn phó, 4 Đại đội trưởng và rất nhiều sĩ quan tử trận. Sĩ

quan bị thương độc nhất ở trận địa mấy ngày mới mò về được là tao. Đơn vị vô vụn từng mảnh, hơn 200 binh sĩ tử trận, còn bao nhiêu nữa đây..?

Tao và Nam Xương bồi hồi đau đớn, rồi lang thang trong Tổng Y Viện Cộng Hòa gặp anh em binh sĩ các đại đội. Họ kể về mày lúc dẫn trung đội tiêu diệt ổ cối 82 và mấy cây đại liên, họ kể lúc mày đánh cận chiến với địch, rồi mày ngã gục khi địch tràn ngập với quân số đông gấp mấy lần. Họ còn nói về Đại úy Phát dẫn một số binh sĩ còn lại chiến đấu cả đêm, rút sang khu vườn chuối đối diện nằm chờ tiếp viện, nhưng chờ hoài công vô ích nên dẫn anh em về lại Đồng Xoài. Một số binh sĩ theo Nhút đánh qua hàng rào bên quốc lộ, nằm chờ gom góp binh sĩ thất lạc và thương binh, rồi ngày hôm sau mới rút về quận lỵ. Không ai biết Rốt ở đâu, người nói tử thương, người nói nó bị bắt. Hai ngày sau trận đánh, Đại úy Phát và Thiếu úy Nhút cùng Biệt Động Quân vào lại Đồng Xoài để mang thi hài các chiến hữu tử thương ra khỏi trận địa.

"Dững ơi!

"Khi biết chắc là mày tử trận, tìm tao như ngừng đập, tao tưởng tao nghe sai. Nhưng sai làm sao được khi Nam Xương nhận ra thi thể mày. Nước mắt tao úa ra, sao mày không bị thương như tao, không mất tích như thằng Rốt.

Dững ơi, mày ở nhà xác, tao ở nhà thương, cách nhau vài trăm thước. Kẻ nằm đó vĩnh viễn muôn đời,

người nằm đây với vết thương mất bạn. Tao muốn nghe mày trách móc, tao muốn nghe lại câu nói: "Cũng lại là mày!", nhưng không bao giờ tao còn nghe được..

Tao theo anh sĩ quan hậu cứ vào nhìn mày lần chót. Mày nằm đó như ngủ say, mắt nhắm lại, thân thể mặt mũi đã đổi thay.. Nhưng dù có đổi thay ra sao, thay đổi cách nào, tao cũng nhận ra mày, bởi vì mày đã quá gần gũi với tao. Những bữa cơm chiều trên bờ sông ngồi ngắm hoàng hôn trên sông nước, những tối say mềm nhảy nhót ở Jupiter trong căn cứ không quân Biên Hòa, những ngày trên Võ Bị, những chuyến hành quân từ đèo An Khê về tới Hậu Nghĩa, Củ Chi.. còn nhiều, còn nhiều lắm, làm sao tao nhớ hết được Dững ơi!

"Đã đành mấy ai đi mà trở về trong buổi loạn ly! Nhưng sao mày lại đi quá sớm như vậy, ra đi giữa tuổi hai mươi, tuổi đầy nhựa sống. Ai là người không thương không tiếc! Giờ tay chào mày lần chót, chào đúng quân kỷ nhà binh, chỉ khác tao chào bằng tay trái vì tay mặt tao còn bó bột chưa lành. Nhưng có sao, tay trái gần tim, càng gần cho tiếc thương tình bạn. Mắt tao lại cay cay, tao lại cảm thấy mặn ở đầu môi. Tao phải ra ngoài vì nếu không, tao sẽ quy xuống, sẽ khóc như một đứa con nít và chỉ làm vương vấn từ biệt sinh ly!

"Vĩnh biệt, vĩnh biệt mày, Dững ơi!

"Mày hãy đi về chốn bình yên, nơi không có chiến tranh, nơi không có hận thù, nơi giòng sông tuổi nhỏ xưa, nơi bãi biển Thanh Bình, bờ biển Mỹ Khê, những

người nằm đây với vết thương mất bạn. Tao muốn nghe mày trách móc, tao muốn nghe lại câu nói: "Cũng lại là mày!", nhưng không bao giờ tao còn nghe được..

Tao theo anh sĩ quan hậu cứ vào nhìn mày lần chót. Mày nằm đó như ngủ say, mắt nhắm lại, thân thể mặt mũi đã đổi thay.. Nhưng dù có đổi thay ra sao, thay đổi cách nào, tao cũng nhận ra mày, bởi vì mày đã quá gần gũi với tao. Những bữa cơm chiều trên bờ sông ngồi ngắm hoàng hôn trên sông nước, những tối say mềm nhảy nhót ở Jupiter trong căn cứ không quân Biên Hòa, những ngày trên Vô Bị, những chuyến hành quân từ đèo An Khê về tới Hậu Nghĩa, Củ Chi.. còn nhiều, còn nhiều lắm, làm sao tao nhớ hết được Dũng ơi!

"Đã dành mấy ai đi mà trở về trong buổi loạn ly! Nhưng sao mày lại đi quá sớm như vậy, ra đi giữa tuổi hai mươi, tuổi đầy nhựa sống. Ai là người không thương không tiếc! Giơ tay chào mày lần chót, chào đúng quân kỷ nhà binh, chỉ khác tao chào bằng tay trái vì tay mặt tao còn bó bột chưa lành. Nhưng có sao, tay trái gần tim, càng gần cho tiếc thương tình bạn. Mắt tao lại cay cay, tao lại cảm thấy mặn ở đầu môi. Tao phải ra ngoài vì nếu không, tao sẽ quỵ xuống, sẽ khóc như một đứa con nít và chỉ làm vương vấn tử biệt sinh ly!

"Vĩnh biệt, vĩnh biệt mày, Dũng ơi!

"Mày hãy đi về chốn bình yên, nơi không có chiến tranh, nơi không có hận thù, nơi giòng sông tuổi nhỏ xưa, nơi bãi biển Thanh Bình, bờ biển Mỹ Khê, những

hang động trong Ngũ Hành Sơn... hay cổng trường Phan Châu Trinh dưới dàn hoa phượng đỏ, với bộ sport trắng trong sân trường đi bên cạnh người yêu bé nhỏ học trò... Ở đó mày thấy lại tuổi thơ và chưa một lần biết thế nào là binh đao chiến trận.. Thấp nén hương lòng, gọi tên mày lần nữa Dũng ơi...!

(Viết để nhớ Đồng Xoài 12/6/1965)